

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**

**BÁO CÁO TÓM TẮT
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP ĐẠI HỌC**

**CẢI TIẾN VÀ PHÁT TRIỂN MÔI TRƯỜNG HỌC NGOẠI NGỮ
THÔNG QUA PHƯƠNG PHÁP TÍCH HỢP NHẪM NÂNG CAO NĂNG
LỰC TIẾNG HÁN CHO SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH HÁN NGỮ
TẠI KHOA NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**

Mã số: ĐH2015 –TN01-05

Chủ nhiệm đề tài: TS. Mai Thị Ngọc Anh

Thái Nguyên, tháng 3/2019

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**

**BÁO CÁO TÓM TẮT
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP ĐẠI HỌC**

**CẢI TIẾN VÀ PHÁT TRIỂN MÔI TRƯỜNG HỌC NGOẠI NGỮ
THÔNG QUA PHƯƠNG PHÁP TÍCH HỢP NHẪM NÂNG CAO NĂNG
LỰC TIẾNG HÁN CHO SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH HÁN NGỮ
TẠI KHOA NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN**

Mã số: ĐH2015 – TN01-05

Chủ nhiệm đề tài: TS. Mai Thị Ngọc Anh

Thái Nguyên, tháng 3/2019

DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI THAM GIA VÀ ĐƠN VỊ PHỐI HỢP

I. Danh sách những người tham gia thực hiện đề tài

- TS. Mai Thị Ngọc Anh, Bộ môn tiếng Trung, Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên: Chủ nhiệm đề tài
- ThS. Vi Thị Hoa, Bộ môn tiếng Trung, Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên: Thành viên tham gia
- ThS. Nguyễn Thị Hải Yến, Bộ môn tiếng Trung, Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên: Thành viên tham gia
- ThS. Nguyễn Ngọc Hương, Tổ Thông tin - Thư viện, Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên: Thành viên tham gia
- TS. Quách Thị Nga, Bộ môn tiếng Trung, Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên: Thành viên tham gia
- TS. Nông Hồng Hạnh, Tổ Đào tạo, Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên: Thành viên tham gia

II. Đơn vị phối hợp thực hiện

Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên

Đại diện: TS. Lê Hồng Thắng

MỤC LỤC

THÔNG TIN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU	v
INFORMATION ON RESEARCH RESULTS.....	vii
MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của đề tài	1
2. Mục đích nghiên cứu.....	1
3. Nội dung nghiên cứu.....	1
4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu.....	1
5. Phương pháp nghiên cứu.....	1
6. Nguồn tài liệu.....	2
7. Giá trị khoa học của đề tài.....	2
8. Ý nghĩa của đề tài.....	2
CHƯƠNG 1	2
CƠ SỞ LÝ LUẬN	2
1.1. Tổng quan nghiên cứu vấn đề	2
<i>1.1.1. Tình hình nghiên cứu ở nước ngoài</i>	<i>2</i>
<i>1.1.2. Tình hình nghiên cứu tại Việt Nam</i>	<i>2</i>
1.2. Cơ sở lý luận	2
<i>1.2.1. Khái niệm môi trường ngôn ngữ</i>	<i>2</i>
<i>1.2.2. Khái niệm môi trường học tập và môi trường học tiếng Trung Quốc.....</i>	<i>2</i>
<i>1.2.3. Mối quan hệ giữa môi trường ngôn ngữ và việc học tiếng Trung Quốc.....</i>	<i>3</i>
<i>1.2.4. Ảnh hưởng của môi trường ngôn ngữ đối với việc dạy và học tiếng Trung Quốc.....</i>	<i>3</i>
1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc xây dựng môi trường học tập.....	3
<i>1.3.1. Động lực của người học.....</i>	<i>3</i>
<i>1.3.2. Thái độ của người học</i>	<i>3</i>
<i>1.3.3. Chất lượng trang thiết bị và cơ sở vật chất phục vụ trong giảng dạy và học tập</i>	<i>3</i>
<i>1.3.4. Quan hệ giữa người dạy với người học và giữa người học với người học</i>	<i>3</i>
<i>1.3.5. Ảnh hưởng của nhân tố văn hóa đối với việc giảng dạy và học tiếng Trung Quốc</i>	<i>3</i>
1.4. Tiểu kết	3
CHƯƠNG 2	4
KHẢO SÁT THỰC TRẠNG MÔI TRƯỜNG HỌC TIẾNG HÁN	4
TẠI KHOA NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN	4
2.1. Quy trình khảo sát	4
<i>2.1.1. Mục tiêu khảo sát</i>	<i>4</i>
<i>2.1.2. Đối tượng khảo sát.....</i>	<i>4</i>

2.1.3. Phương thức khảo sát	4
2.1.4. Nội dung khảo sát	4
2.2. Kết quả khảo sát.....	4
CHƯƠNG 3	5
GIẢI PHÁP CẢI TIẾN VÀ PHÁT TRIỂN MÔI TRƯỜNG HỌC TIẾNG HÁN TẠI KHOA NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN	5
3.1. Giải pháp trong công tác biên soạn giáo trình.....	5
3.1.1. Thực trạng công tác biên soạn giáo trình tại Bộ môn tiếng Trung.....	5
3.1.2. Nguyên nhân ảnh hưởng đến công tác biên soạn giáo trình.....	5
3.1.3. Kiến nghị và đề xuất.....	5
3.2. Giải pháp trong việc thay đổi phương thức kiểm tra, đánh giá.....	5
3.2.1. Một số khái niệm	5
3.2.2. Vai trò của kiểm tra đánh giá trong giáo dục	5
3.2.3. Mục đích, mục tiêu của kiểm tra đánh giá trong giáo dục.....	5
3.2.4. Thực trạng công tác kiểm tra đánh giá tại Khoa Ngoại ngữ	6
3.2.5. Kiến nghị và đề xuất.....	6
3.3. Giải pháp trong việc phát triển công tác nghiên cứu khoa học	6
3.3.1. Những khái niệm cơ bản	6
3.3.2. Vai trò của hoạt động nghiên cứu khoa học	7
3.3.3. Thực trạng công tác nghiên cứu khoa học tại Bộ môn tiếng Trung.....	7
3.3.4. Kiến nghị và đề xuất.....	7
3.4. Giải pháp trong việc tổ chức và thiết kế các hoạt động ngoại khóa	8
3.4.1. Khái niệm hoạt động ngoại khóa	8
3.4.2. Ý nghĩa của hoạt động ngoại khóa.....	8
3.4.3. Vai trò của hoạt động ngoại khóa trong dạy học.....	8
3.4.4. Đặc điểm của hoạt động ngoại khóa.....	8
3.4.5. Thực trạng về tình hình hoạt động ngoại khóa tại Bộ môn tiếng Trung	8
3.4.6. Kiến nghị và đề xuất.....	8
3.5. Giải pháp trong việc thiết lập website hỗ trợ việc học tập	9
3.5.1. Mục đích của website	9
3.5.2. Giải pháp công nghệ của Website.....	9
3.5.3. Thiết kế hệ thống Website học liệu điện tử.....	9
3.5.4. Sơ đồ cấu trúc của Website.....	9
3.5.5. Tiềm ích và quy trình hoạt động của website.....	10
CHƯƠNG 4	10
KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM VÀ THẢO LUẬN.....	10

4.1. Thông tin điều tra	10
4.1.1. Mục đích khảo sát	10
4.1.2. Nội dung khảo sát	10
4.1.3. Đối tượng khảo sát	10
4.1.4. Phương pháp khảo sát.....	10
4.2. Kết quả thử nghiệm trong việc tham gia các hoạt động ngoại khóa của sinh viên	11
4.2.1. Sự hứng thú của người học đối với hoạt động ngoại khóa tổ chức tại Khoa Ngoại ngữ.....	11
4.2.2. Các hoạt động ngoại khóa sinh viên đã từng tham gia.....	11
4.2.3. Hiệu quả của hoạt động ngoại khóa đối với việc học tập của sinh viên	11
4.2.4. Khó khăn của sinh viên gặp phải trong quá trình tham gia hoạt động ngoại khóa	11
4.2.5. Ý kiến đề xuất của sinh viên về việc tổ chức hoạt động ngoại khóa.....	11
4.3. Kết quả thử nghiệm đối với website	11
4.3.1. Kết quả khảo sát đối với sinh viên	11
4.3.2. Kết quả điều tra đối với giáo viên.....	11
4.4. Vấn đề đã giải quyết và vấn đề còn tồn tại của đề tài	11
4.4.1. Vấn đề đã giải quyết.....	11
4.4.2. Vấn đề còn tồn tại đối với website	11
4.5. Hướng nghiên cứu tiếp theo.....	11
KẾT LUẬN	12

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

THÔNG TIN KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Thông tin chung:

- Tên đề tài: **Cải tiến và phát triển môi trường học ngoại ngữ thông qua phương pháp tích hợp nhằm nâng cao năng lực tiếng Hán cho sinh viên chuyên ngành Hán ngữ tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên**
- Mã số: ĐH2015 –TN01-05
- Chủ nhiệm đề tài: TS. Mai Thị Ngọc Anh
- Tổ chức chủ trì: Đại học Thái Nguyên
- Thời gian thực hiện: Từ tháng 10 năm 2015 đến tháng 12 năm 2018

2. Mục tiêu:

Đề tài tập trung vào các mục tiêu chính sau đây:

- Thiết lập môi trường học tập tiếng Trung Quốc dành cho sinh viên chuyên ngành tiếng Trung tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên;
- Cung cấp và hỗ trợ giảng viên một số thông tin và phương pháp liên quan đến biên soạn giáo trình, làm nghiên cứu khoa học, cách thức kiểm tra đánh giá, tổ chức hoạt động ngoại khóa cho sinh viên;
- Thiết kế website hỗ trợ cho việc học tập của sinh viên, thông qua website xây dựng một số hoạt động ngoại khóa hỗ trợ cho việc tự học và tạo sân chơi bổ ích, lành mạnh cho sinh viên chuyên ngành tiếng Trung tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên;
- Là cơ sở dữ liệu để cho giáo viên và sinh viên tham khảo trong quá trình học tập và giảng dạy tiếng Trung Quốc tại Khoa Ngoại ngữ - DHTN.

3. Tính mới và sáng tạo:

Đề tài mang tính tổng hợp, bao gồm nhiều nội dung cần thiết phục vụ cho việc giảng dạy của giáo viên, cung cấp nhiều nội dung mang tính cấp thiết như cách thức biên soạn giáo trình, cách thức làm nghiên cứu khoa học, cách thức làm ngân hàng đề thi, cách thức tổ chức hoạt động ngoại khóa cho sinh viên.

Cung cấp cho giáo viên và sinh viên một hệ thống học liệu điện tử tổng hợp bao gồm đầy đủ các nội dung về kiến thức tiếng Trung Quốc như chữ Hán, ngữ pháp, từ vựng, tiếng Trung giao tiếp; Văn hóa Trung Quốc; Tài nguyên học tập; Hoạt động sinh viên; Nghiên cứu khoa học. Các học liệu này được sử dụng miễn phí và sinh viên có thể tra cứu mọi lúc mọi nơi, hỗ trợ đắc lực trong việc tập học và nghiên cứu của sinh viên.

Website được thiết kế sinh động, mới mẻ, nội dung được bổ sung liên tục, đặc biệt các sản phẩm trên trang web do chính sinh viên chuyên ngành tiếng Trung thực hiện và thành quả làm ra sẽ được phổ biến rộng rãi tới toàn thể sinh viên và giáo viên trong Khoa Ngoại ngữ, để sinh viên cùng nhau tham khảo, học tập lẫn nhau nhằm tạo động lực cho sinh viên có hứng thú hơn trong học tập.

Thông qua website, có thể tạo môi trường hoạt động ngoại khóa cho sinh viên chuyên ngành tiếng Trung, sinh viên có thể thể hiện mình thông qua việc đóng phim, đóng các tình huống hội thoại, làm phát thanh viên, làm biên tập viên, làm người kể chuyện, người dẫn chương trình, làm hướng dẫn viên du lịch, sinh viên cũng có thể được thưởng thức đọc những bài văn hay của chính mình và tất cả sinh viên khác có cơ hội để giao lưu, học hỏi thông qua các dữ liệu được cập nhật trên website.

Cung cấp các nguồn học liệu mở như tin tức, thời sự, những mẫu truyện vui, những bộ phim hay hoặc những bài hát hay để giáo viên và sinh viên có thể tham khảo ngoài giờ học.

4. Kết quả nghiên cứu:

Đề tài đã xây dựng một trang web với nhiều nội dung và kiến thức cần thiết cho sinh viên, hỗ trợ đắc lực cho việc học tập của sinh viên ngoài giờ lên lớp và hỗ trợ cho việc nắm bắt thông tin của giáo viên về tình hình của sinh viên và các thông tin liên quan đến nghiên cứu khoa học.

Tạo môi trường học tập hiệu quả thông qua các hoạt động ngoại khóa dành cho sinh viên chuyên ngành tiếng Trung, sinh viên có thể thông qua chơi nhưng vẫn được học kiến thức và thông qua học nhưng vẫn được chơi, đem đến cho sinh viên sự mới lạ, độc đáo nâng cao hứng thú cho sinh viên trong quá trình học tập, thông qua khảo sát, điều tra website đã nhận được phản hồi tích cực từ phía sinh viên và giáo viên.

Cung cấp nhiều nội dung giúp ích cho hoạt động chuyên môn và nghiên cứu khoa học của giáo viên.

5. Sản phẩm:

5.1. Sản phẩm khoa học: 01 bài báo đăng tạp chí khoa học trong nước, 01 bài báo đăng tạp chí nước ngoài; 01 bài báo đăng kỷ yếu nước ngoài.

- Mai Thị Ngọc Anh (2016), “浅议语言环境因素对汉语教学的影响及对策—以越南太原大学外国语学院为例”, *Tạp chí Giáo dục Trung Quốc*, 6 (9), tr. 266 – 267.
- Mai Thị Ngọc Anh, Nguyễn Ngọc Hương (2016), “Mở rộng môi trường học tiếng Hán thông qua ứng dụng đa phương tiện tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên”, *Tạp chí KH&CN DHTN*, 157 (12), tr. 167 – 171.
- Mai Thị Ngọc Anh, Nguyễn Thị Hải Yến (2016), “校园汉语语言交际环境设立研究---以太原大学外国语学院为例”, *Kỷ yếu Hội thảo Quốc tế lần thứ 12 dành cho các học giả trẻ tại Seoul Hàn Quốc*, NXB Đại học Ngoại ngữ Hàn Quốc, Seoul, tr.627 – 634.

5.2. Sản phẩm đào tạo: 01 đề tài NCKH sinh viên

- Nguyễn Thị Hoa, Nguyễn Thị Hương (2015), *Thiết lập môi trường giao tiếp ngôn ngữ tiếng Trung Quốc tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên*, Đề tài sinh viên NCKH; Mã số: NNSV 1510.

5.3. Sản phẩm ứng dụng: 01 website hỗ trợ học tập tiếng Trung dành cho sinh viên chuyên ngành tiếng Trung tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên; 01 mạng xã hội học tập.

- Website: <http://hoctienghanknn.com/>
- Trang Facebook: “Vui học tiếng Hán” (<https://bit.ly/2CqNgMP>)

6. Phương thức chuyển giao, địa chỉ ứng dụng, tác động và lợi ích mang lại của kết quả nghiên cứu:

- Áp dụng cho hoạt động tự học của sinh viên chuyên ngành tiếng Trung, Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên.
- Áp dụng cho hoạt động ngoại khóa của sinh viên chuyên ngành tiếng Trung, Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên.
- Áp dụng cho giáo viên giảng dạy tiếng Trung tại Khoa Ngoại ngữ, DHTN.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018

Tổ chức chủ trì

(Ký, họ tên, đóng dấu)

Chủ nhiệm đề tài

Mai Thị Ngọc Anh

INFORMATION ON RESEARCH RESULTS

1. General information:

- Project title: **Improving and developing the foreign language learning environment through blended methods to improve Chinese language ability for student majoring in Chinese at the School of Foreign Languages - Thai Nguyen University.**
- Code number: DH2015-TN01-05
- Coordinator: Dr. Mai Thi Ngoc Anh
- Implementing institution: Thai Nguyen University
- Duration: October 2015 - December 2018

2. Objectives:

The topic focuses on the following main objectives:

- Creating a Chinese learning environment for Chinese language students the School of Foreign Languages-Thai Nguyen University.
- Providing and supporting lecturers some information and methods related to curriculum development, scientific research, evaluation method, and extra-curriculum activities for students.
- Designing the website as an aid for students, through which some extra-curriculum activities are built to support self-study and create a useful and healthy playground for Chinese majors at the School of Foreign Languages, Thai Nguyen University.
- Forming a reference database for teachers and students in the process of studying and teaching Chinese at the School of Foreign Languages - Thai Nguyen University.

3. Creativeness and innovativeness:

The topic is comprehensive, including a necessary provision of such urgent aspects to teachers as how to compile textbooks, how to do research, how to construct item banks, and how to organize extra-curriculum activities for students

Teachers and students are supplied with an inclusive e-learning system that covers fully issues in Chinese language such as Chinese characters, grammar, vocabulary, Chinese for communication; Chinese culture; Learning resources; Student activity; scientific research. Supporting efficiently students' study and research activities, these materials are free to use and accessible to students anywhere and anytime.

Designed lively and attractively, the website's contents, especially the web-based products made by Chinese-majoring students themselves are continuously updated. The website then will be made widely available to the whole students and teachers in the School of Foreign Languages so that students can mutually refer and learn from each other, bringing more motivation and interests for students.

Through the website, it is possible to create an extra-curriculum environment for Chinese majors who can express themselves through film making, conversation situations, broadcasting, and editing, storytelling, playing master of ceremony (M.C), and tour guide. Students can also enjoy reading their own good articles and all other students have the opportunity to exchange and learn from the updated data on the website.

The website also provides open learning resources such as news, reports, funny stories, good movies or good songs for teachers and students to access before and after class-time.

4. Research results:

Creating a website with abundant contents and knowledge necessary for students, effectively supporting the learning of students beyond class time and information capture of teachers about the student's situation and information related to scientific research.

Creating an effective learning environment through a variety of extra-curriculum activities for Chinese language students; students can learn the language through fun playing and vice versa; therefore, students can enjoy the innovation, and uniqueness, enhancing their excitement in the learning process. By dint of surveys and questionnaire, the website has received many positive feedback from the students and teachers.

Providing a variety of content that will benefit the professionalism and scientific research of the teacher.

5. Products:

5.1. Scientific articles: 01 articles published in domestic scientific journals, 01 article published in foreign journals; 01 article published in the foreign conference proceeding.

- Mai Thi Ngoc Anh (2016) “Influence of Language Environment Factors on Chinese Language Teaching and Remedial Measures”, *Chinese Journal of Education*, 6 (9), pp. 266 – 267.
- Mai Thi Ngoc Anh, Nguyen Ngoc Huong (2016) “Extending the Chinese Language Learning Environment through Multimedia Applications at the Faculty of Foreign Languages - Thai Nguyen University” *Journal of Science and Technology*, 157 (12), tr. 167 – 171.
- Mai Thi Ngoc Anh, Nguyen Thi Hai Yen (2016), Setting up Chinese Language Communication in Schools, *Proceedings of the 12th International Conference for Young Scholars in Seoul*, Korean Foreign Languages University, Seoul, pp. 627 – 634.

5.2. Training products: 01 student-led research

- Nguyen Thi Hoa, Nguyen Thi Hoa, Nguyen Thi Huong (2015), *Establishing a Chinese language communication environment at the School of Foreign Languages - Thai Nguyen University*. Student’s research; Code: NNSV 1510.

5.3. Application products: 01 Chinese language supportive website for Chinese language students at the School of Foreign Languages - Thai Nguyen University; 01 facebook site.

- Website: <http://hoctienghanknn.com/>
- Facebook: “Fun to learn Chinese” (<https://bit.ly/2CqNgMP>)

6. Method of transfer, application address, and the study’s impact and benefits:

- Applicable to Chinese majors’ self-study at the School of Foreign Languages - Thai Nguyen University.
- Applicable for extracurricular activities of Chinese- major students at the School of Foreign Languages - Thai Nguyen University.
- Applicable to teachers who teach Chinese at the School of Foreign Languages, Thai Nguyen University.

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Chất lượng dạy và học ngoại ngữ nói chung ở Việt Nam hiện nay đã và đang là vấn đề được dư luận và xã hội quan tâm. Cùng với sự mở rộng quan hệ ngoại giao, giao lưu, thông thương về kinh tế và văn hóa nhu cầu về sử dụng ngoại ngữ càng được tăng cao, trong bất cứ lĩnh vực gì cũng đòi hỏi cần có ngoại ngữ

Khoa Ngoại ngữ là một trong những trường đại học đào tạo tiếng Trung tại Việt Nam, có hơn 1000 sinh viên chuyên ngành tiếng Trung đang học tập tại Khoa mỗi năm. Nhận thấy được tầm quan trọng của môi trường học tiếng đối với sinh viên, nhóm nghiên cứu quyết định chọn đề tài “Cải tiến và phát triển môi trường học ngoại ngữ thông qua phương pháp tích hợp nhằm nâng cao năng lực tiếng Hán cho sinh viên chuyên ngành Hán ngữ tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên” làm đề tài nghiên cứu. Thông qua nghiên cứu tìm ra những yếu tố tác động đến chất lượng dạy và học tiếng Trung Quốc tại Khoa từ đó có những giải pháp phù hợp mang tính khoa học để giúp người học nâng cao được trình độ và học tập hiệu quả.

2. Mục đích nghiên cứu

- Tìm ra các yếu tố tác động đến chất lượng dạy và học tiếng Trung Quốc tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên.
- Thiết lập môi trường học tập tiếng Trung Quốc dành cho sinh viên chuyên ngành tiếng Trung tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên.
- Cung cấp và hỗ trợ giảng viên một số thông tin và phương pháp liên quan đến biên soạn giáo trình, làm nghiên cứu khoa học, làm ngân hàng đề thi, tổ chức hoạt động ngoại khóa cho sinh viên.
- Thiết kế website hỗ trợ việc học tập cho sinh viên, thông qua website xây dựng một số hoạt động ngoại khóa nhằm hỗ trợ cho việc tự học và tạo sân chơi bổ ích, lành mạnh cho sinh viên chuyên ngành tiếng Trung tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên.
- Là cơ sở dữ liệu để cho giảng viên và sinh viên tham khảo trong quá trình học tập và giảng dạy tiếng Trung Quốc tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên.

3. Nội dung nghiên cứu

Đề tài ngoài phần mở đầu giới thiệu lý do, mục đích, phương pháp nghiên cứu, đề tài bao gồm 4 chương. Chương 1 cơ sở lý luận. Chương 2, thông qua khảo sát phân tích, điều tra những số liệu cụ thể về tình hình học tập và giảng dạy tiếng Trung Quốc tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên. Chương 3 đưa ra một số giải pháp cải tiến và phát triển môi trường học tiếng Hán tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên, đồng thời từ những giải pháp trên tiến hành thiết kế website để hỗ trợ cho việc học tập tiếng Trung của sinh viên tại Khoa Ngoại ngữ. Chương 4, thực hiện thực nghiệm chạy thử website và đánh giá kết quả thông qua khảo sát website.

4. Đối tượng, phạm vi nghiên cứu

Đề tài thiết lập môi trường học tập tiếng Trung Quốc dành cho sinh viên chuyên ngành tiếng Trung tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên.

Phạm vi nghiên cứu chủ yếu đề cập đến môi trường giảng dạy và học tập tiếng Trung Quốc dành cho sinh viên chuyên ngành tiếng Trung Quốc tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên.

5. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp khảo sát điều tra; Phương pháp phân tích, đánh giá; Phương pháp thực nghiệm

6. Nguồn tài liệu

Đề tài sử dụng học liệu chủ yếu dựa trên tất cả các nội dung kiến thức đang giảng dạy cho sinh viên theo các giáo trình đang sử dụng tại Khoa Ngoại ngữ, đồng thời tham khảo một số lượng lớn các nguồn học liệu mở, các trang mạng xã hội và các ngữ liệu hình ảnh.

7. Giá trị khoa học của đề tài

Về vấn đề nghiên cứu, đề tài đã chọn được vấn đề nghiên cứu mới mẻ, hấp dẫn. Về mặt nội dung, đề tài nghiên cứu nhiều nội dung mang tính cấp thiết trong chương trình đào tạo hiện nay, các nội dung có tính ứng dụng cao vào giảng dạy và học tập. Về mặt ứng dụng, đề tài đã cung cấp một môi trường học tập hiệu quả thông qua sản phẩm là Website: <http://hoctienghanknn.com/> được thiết kế với nhiều nội dung hấp dẫn, có thể hỗ trợ đắc lực cho việc học tập của sinh viên, kèm theo sản phẩm phụ trợ cho Website là trang Facebook “Vui học tiếng Hán”.

8. Ý nghĩa của đề tài

- Đề tài cung cấp nhiều nội dung mang tính cấp thiết, hỗ trợ đắc lực cho việc học tập và giảng dạy tiếng Trung tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên.
- Cung cấp cho giáo viên và sinh viên một hệ thống học liệu điện tử tổng hợp bao gồm đầy đủ các nội dung về kiến thức tiếng Trung Quốc.
- Website được thiết kế sinh động, mới mẻ, nội dung được bổ sung liên tục, đặc biệt các sản phẩm trên trang web do chính sinh viên chuyên ngành tiếng Trung thực hiện.
- Thông qua website, có thể tạo môi trường hoạt động ngoại khóa cho sinh viên chuyên ngành tiếng Trung.
- Cung cấp các nguồn học liệu mở như tin tức, thời sự, những mẫu truyện vui, những bộ phim hay hoặc những bài hát hay để giáo viên và sinh viên có thể tham khảo ngoài giờ học.
- Cung cấp nhiều nội dung giúp ích cho hoạt động chuyên môn và nghiên cứu khoa học của giáo viên.

CHƯƠNG 1 CƠ SỞ LÝ LUẬN

1.1. Tổng quan nghiên cứu vấn đề

1.1.1. Tình hình nghiên cứu ở nước ngoài

1.1.2. Tình hình nghiên cứu tại Việt Nam

1.2. Cơ sở lý luận

1.2.1. Khái niệm môi trường ngôn ngữ

Môi trường ngôn ngữ là một khái niệm đa nghĩa và vô cùng quan trọng, theo Nghệ Văn Cẩm (倪文锦) học giả Trung Quốc: “Trong học thuật ngữ dụng, ngữ cảnh là một khái niệm có hàm ý vô cùng phong phú, có nhiều tầng nghĩa, phạm vi nhỏ là những câu giao tiếp khẩu ngữ, phạm vi lớn chỉ môi trường xã hội, kiến thức bối cảnh khi hai bên giao tiếp, đây đều có thể gọi là ‘ngữ cảnh’”.

1.2.2. Khái niệm môi trường học tập và môi trường học tiếng Trung Quốc

Đối với định nghĩa về môi trường học tập, Wilson (1995) cho rằng: “Môi trường học tập là địa điểm mà người học ở đó cùng nhau hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau, đồng thời dùng các loại công cụ và tư liệu thông tin để hỗ trợ lẫn nhau, cùng tham gia các hoạt động để giải quyết vấn đề, để có thể đạt được mục tiêu”.

1.2.3. Mối quan hệ giữa môi trường ngôn ngữ và việc học tiếng Trung Quốc

Bao gồm: Học tiếng Trung Quốc không thể tách khỏi môi trường ngôn ngữ; Môi trường học tập thúc đẩy việc học tiếng Trung Quốc

1.2.4. Ảnh hưởng của môi trường ngôn ngữ đối với việc dạy và học tiếng Trung Quốc

Muốn học tốt được tiếng Trung Quốc thì môi trường là vô cùng quan trọng, nó không thể thoát ly khỏi môi trường ngôn ngữ, nếu thoát ly khỏi môi trường ngôn ngữ thì việc học tập sẽ gặp nhiều khó khăn.

1.3. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc xây dựng môi trường học tập

1.3.1. Động lực của người học

Garden (1995) cho rằng thái độ học tập và động lực học tập quyết định mức độ tích cực chú tâm của người học vào học ngôn ngữ, động lực học tập có tác dụng quan trọng trong việc quyết định tính kiên trì và sự tinh thông trong việc học ngôn ngữ của người học.

1.3.2. Thái độ của người học

Thái độ của người học có thể ảnh hưởng đến việc học tập của họ ở tất cả các môn học , nhưng ảnh hưởng đến học ngoại ngữ lại vô cùng lớn, bởi ngôn ngữ và tình cảm có mối liên hệ chặt chẽ với nhau. Theo quan điểm của Allport: Thái độ là một loại trạng thái chuẩn bị của thân kinh và tâm lý, nó thông qua kinh nghiệm để tổ hợp.

1.3.3. Chất lượng trang thiết bị và cơ sở vật chất phục vụ trong giảng dạy và học tập

Không thể nào học giỏi ngoại ngữ chỉ bằng con đường lên lớp học với thời lượng mỗi tuần 3 hoặc thậm chí 5 tiết. Đó là kết luận được rút ra từ những nghiên cứu về quá trình học ngôn ngữ thứ hai (Lightbown, 2000; Littlewood, 2004).

1.3.4. Quan hệ giữa người dạy với người học và giữa người học với người học

Một trong những yếu tố tác động đến động lực học tập, thái độ và hứng thú của người học phải kể đến đó chính là quan hệ giữa người dạy và người học và giữa người học với nhau. Kabilan (2000) cho rằng: “Giáo viên cần xây dựng mối quan hệ thân thiện và tôn trọng lẫn nhau với người học. Để có được mối quan hệ đó giáo viên cần hiểu được những sở trường, sở đoản, mục đích học tập, những khó khăn trong học tập của người học, đặc biệt phải hiểu được tính cách của người học”

1.3.5. Ảnh hưởng của nhân tố văn hóa đối với việc giảng dạy và học tiếng Trung Quốc

Lý Hiểu Kỳ cho rằng: “Nhân tố văn hóa là quan niệm của một quốc gia do trải qua một thời gian dài lịch sử được tích tụ mà thành”

Do Trung Quốc và Việt Nam có bối cảnh văn hóa và lịch sử không giống nhau, quan niệm và phương thức sống cũng khác nhau, vì vậy muốn hiểu và học tốt tiếng Trung Quốc, sinh viên cần nắm rõ văn hóa Trung Quốc, học tiếng không chỉ nắm ngữ âm, ngữ pháp, từ vựng mà còn cần phải biết và hiểu cách nhìn nhận sự vật, nhìn nhận thế giới của người Trung Quốc, thậm chí còn phải hiểu được cách người Trung Quốc dùng ngôn ngữ của mình để phản ánh tư tưởng, hành vi, thói quen của xã hội như thế nào.

1.4. Tiểu kết

Thông qua tổng hợp và phân tích các kết quả nghiên cứu của các nhà nghiên cứu trên thế giới, có thể thấy rằng môi trường ngôn ngữ vô cùng quan trọng trong việc học và giảng dạy ngoại ngữ trong đó có tiếng Trung Quốc. Các yếu tố ảnh hưởng đến việc xây dựng môi trường học tập chủ yếu gồm: Động lực của người học, Thái độ của người học, chất lượng trang thiết bị và cơ sở vật chất phục vụ trong giảng dạy và học tập, quan hệ giữa người dạy với người học và giữa người học với nhau, ảnh hưởng của nhân tố văn hóa đối với việc giảng dạy tiếng Trung Quốc.

CHƯƠNG 2

KHẢO SÁT THỰC TRẠNG MÔI TRƯỜNG HỌC TIẾNG HÁN TẠI KHOA NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

2.1. Quy trình khảo sát

2.1.1. Mục tiêu khảo sát

Thông qua khảo sát thực trạng môi trường giảng dạy và học tập tiếng Trung Quốc tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên chỉ ra những bất cập và đề xuất một số giải pháp cải tiến, phát triển môi trường học tập phù hợp, có lợi cho sinh viên chuyên ngành tiếng Trung Quốc.

2.1.2. Đối tượng khảo sát

Nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát lần đầu 430 sinh viên chuyên ngành tiếng Trung và 23 giáo viên đang giảng dạy tiếng Trung tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên.

2.1.3. Phương thức khảo sát

Nhằm đảm bảo độ chính xác của phiếu điều tra, chúng tôi đã tiến hành thiết kế mẫu điều tra trên Google Forms, dạng phiếu khảo sát online và gửi đến từng giáo viên và sinh viên thông qua email, tin nhắn.

2.1.4. Nội dung khảo sát

Nội dung khảo sát của sinh viên bao gồm:

Nội dung khảo sát của giáo viên bao gồm:

2.2. Kết quả khảo sát

Thông qua khảo sát tất cả các vấn đề trên có thể nhận định môi trường học tập tại Khoa còn nhiều vấn đề tồn tại và tất cả các nguyên nhân trên đều có ảnh hưởng đến kết quả học tập của sinh viên. Từ thực trạng và tình hình thực tế môi trường học tập tại Khoa Ngoại ngữ, nhóm nghiên cứu đã tìm ra các nguyên nhân quan trọng nhất đối với môi trường học tập và muốn cải tiến và thiết lập được môi trường cần phải có 6 điều kiện cơ bản, bao gồm: Cơ sở vật chất, tố chất giáo viên, hệ thống giáo trình, phương pháp giảng dạy và phương thức kiểm tra đánh giá, mô hình lớp học và phương tiện học tập, hoạt động ngoại khóa. Căn cứ vào 6 nguyên nhân cơ bản trên nhóm nghiên cứu đã đưa ra mô hình kết hợp giữa môi trường học tập trong nhà trường và môi trường học tập ngoài lớp học và bổ sung thêm một số nội dung. Đối với môi trường học tập trong nhà trường tại Khoa Ngoại ngữ cần phải có sự kết hợp của nhiều yếu tố như: phải có điều kiện cơ sở vật chất; luôn không ngừng đổi mới phương pháp giảng dạy và có một hệ thống phương thức kiểm tra đánh giá hợp lý; giáo viên không ngừng nâng cao ý thức tự bồi dưỡng, cần phải xây dựng hệ thống ngân hàng đề thi; chú trọng hơn nữa trong công tác nghiên cứu khoa học; đầu tư trang thiết bị cho học tập. Đối với môi trường học tập ngoài lớp học cần phải chú trọng đến hoạt động ngoại khóa của sinh viên và tăng cường lợi dụng internet, mạng xã hội phục vụ trong việc tự học của sinh viên.

CHƯƠNG 3

GIẢI PHÁP CẢI TIẾN VÀ PHÁT TRIỂN MÔI TRƯỜNG HỌC TIẾNG HÁN TẠI KHOA NGOẠI NGỮ - ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN

3.1. Giải pháp trong công tác biên soạn giáo trình

3.1.1. Thực trạng công tác biên soạn giáo trình tại Bộ môn tiếng Trung

Theo sự đánh giá của giáo viên giảng dạy thì số giáo trình hiện nay đang được đưa vào giảng dạy chưa thật sự phù hợp với thời lượng số tín chỉ cũng như khung chương trình đào tạo tại Khoa.

3.1.2. Nguyên nhân ảnh hưởng đến công tác biên soạn giáo trình

Giáo viên chưa có kinh nghiệm trong công tác biên soạn giáo trình; Không có kinh phí phục vụ cho công tác biên soạn; Chưa có chính sách hỗ trợ cho công tác biên soạn

3.1.3. Kiến nghị và đề xuất

3.1.3.1. Kiến nghị và đề xuất trong công tác thực hiện

Cần phân bổ thời gian, lộ trình biên soạn hợp lý; Thành lập nhóm biên soạn giáo trình; Tiến hành lập kho dữ liệu phục vụ cho công tác biên soạn giáo trình; Kết nối với các nhà nghiên cứu trong và ngoài nước; Bồi dưỡng, tập huấn công tác biên soạn giáo trình, sách bài tập cho giáo viên; Cần hỗ trợ kinh phí và thủ tục hành chính cho công tác biên soạn

3.1.3.2 Kiến nghị và đề xuất trong phương hướng biên soạn

Biên soạn giáo trình cần phải có tính thiết thực; Biên soạn giáo trình cần phải có tính thực dụng; Biên soạn giáo trình cần phải có tính khoa học; Biên soạn giáo trình phải mang tính hấp dẫn

3.1.3.3. Kiến nghị và đề xuất trong việc áp dụng quy trình biên soạn

3.2. Giải pháp trong việc thay đổi phương thức kiểm tra, đánh giá

Kiểm tra đánh giá là khâu then chốt cuối cùng của quá trình dạy học. Đây cũng là khâu quan trọng tác động lớn đến quá trình nâng cao chất lượng đào tạo. Việc kiểm tra đánh giá khách quan, nghiêm túc, đúng cách, đúng hướng sẽ là động lực mạnh mẽ khích lệ sự vươn lên trong học tập của sinh viên, thúc đẩy sự tìm tòi sáng tạo không ngừng của sinh viên.

3.2.1. Một số khái niệm

Kiểm tra: Theo tác giả Trần Bá Hoàn: “Kiểm tra là việc thu thập những dữ liệu thông tin về một lĩnh vực nào đó làm cơ sở cho việc đánh giá”

Đánh giá: Theo Đại từ điển tiếng Việt của Nguyễn Như Ý: “Đánh giá là nhận xét, bình phẩm về giá trị”

Đánh giá trong giáo dục: Theo Dương Thiệu Tống: “Là quá trình thu thập và xử lý kịp thời, có hệ thống thông tin về hiện trạng và hiệu quả giáo dục, căn cứ vào mục tiêu dạy học, làm cơ sở cho những chủ trương, biện pháp và hành động trong giáo dục tiếp theo”

3.2.2. Vai trò của kiểm tra đánh giá trong giáo dục

Kiểm tra đánh giá là một bộ phận không thể tách rời của quá trình dạy học; Kiểm tra đánh giá là công cụ hành nghề quan trọng của giáo viên; Kiểm tra đánh giá là một bộ phận quan trọng của quản lý giáo dục, quản lý chất lượng dạy và học

3.2.3. Mục đích, mục tiêu của kiểm tra đánh giá trong giáo dục

Mục đích chung; Mục tiêu học tập cụ thể bao gồm năm nhóm mục tiêu học tập cụ thể sau; Mục tiêu của kiểm tra đánh giá trên lớp học

3.2.4. Thực trạng công tác kiểm tra đánh giá tại Khoa Ngoại ngữ

Đánh giá chưa thường xuyên; Đánh giá chưa có sự phản hồi của sinh viên; Phương pháp đánh giá còn hạn chế; Giáo viên chưa có kinh nghiệm trong khâu kiểm tra đánh giá; Phương pháp kiểm tra đánh giá chưa đáp ứng được môi trường làm việc thực tế; Phương pháp kiểm tra đánh giá cũ, chưa bao quát được hết kiến thức đã học; Phương pháp kiểm tra đánh giá trùng lặp, thiếu sáng tạo, chưa đồng nhất; Tham gia kiểm tra đánh giá năng lực chi phí còn quá đắt

3.2.5. Kiến nghị và đề xuất

3.2.5.1. Kiến nghị và đề xuất trong công tác thực hiện việc kiểm tra, đánh giá

Cần có sự phản hồi trong khâu kiểm tra, đánh giá; Đánh giá suốt quá trình học tập; Cho sinh viên tự đánh giá bản thân và sinh viên tự đánh giá lẫn nhau; Giáo viên cần phải phân tích đánh giá chất lượng các đề thi để rút kinh nghiệm; Cần đổi mới kiểm tra đánh giá theo phương hướng tiếp cận năng lực; Áp dụng nhiều hình thức thi kiểm tra một cách linh hoạt phù hợp; Áp dụng các kì thi trên máy tính và các kì thi sát hạch trình độ ngoại ngữ cho sinh viên thường xuyên; Thiết kế các mô hình tự kiểm tra đánh giá năng lực học tập của sinh viên thông qua các bài test online; Biên soạn hệ thống ngân hàng đề thi trên máy; Đánh giá năng lực khẩu ngữ của sinh viên thông qua ghi âm

3.2.5.2. Kiến nghị và đề xuất trong việc áp dụng các phương pháp kiểm tra, đánh giá

Có rất nhiều phương pháp để vận dụng trong kiểm tra đánh giá nhưng thông thường đối với môn tiếng Trung thường sử dụng các nhóm kiểm tra viết, nhóm kiểm tra quan sát và nhóm phương pháp vấn đáp

3.2.5.3. Kiến nghị và đề xuất trong việc thiết kế các thang đo/ phiếu quan sát khi đánh

Có thể thiết kế 3 dạng: Thang đo dạng số; Thang đo dạng đồ thị; Thang đo dạng đồ thị có mô tả

3.2.5.4. Kiến nghị và đề xuất trong việc thiết kế các bài test trắc nghiệm và bán trắc nghiệm

Bước 1: Lập bảng ma trận nội dung chi tiết cho bài test

Bước 2: Viết câu hỏi

Bước 3: Xây dựng bài trắc nghiệm

3.2.5.5. Kiến nghị và đề xuất thiết kế bài test kiểm tra đánh giá quá trình học tập cho từng môn học thông qua phiếu google form

Bước 1: Giáo viên lập kế hoạch giảng và thiết kế ma trận bài test cho môn học

Bước 2: Viết câu hỏi trên google form

Bước 4: Kiểm tra bài cũ

Bước 5: Kiểm tra và phản hồi lại sinh viên

3.3. Giải pháp trong việc phát triển công tác nghiên cứu khoa học

3.3.1. Những khái niệm cơ bản

Khoa học: Theo Pierre Auger, khoa học được hiểu là “hệ thống tri thức về mọi loại quy luật của vật chất và sự vận động của vật chất, những quy luật của tự nhiên, xã hội, tư duy”

Công nghệ: Luật khoa học và công nghệ (năm 2000) định nghĩa: “Công nghệ là tập hợp các phương pháp, quy trình, kỹ năng, bí quyết, công cụ, phương tiện dùng để biến đổi các nguồn lực thành sản phẩm”.

Nghiên cứu khoa học, hoạt động khoa học: “Nghiên cứu khoa học là một hoạt động xã hội, hướng vào việc tìm kiếm những điều mà khoa học chưa biết hoặc là phát hiện bản chất sự vật, phát triển nhận thức khoa học về thế giới; hoặc là sáng tạo phương pháp mới và phương tiện kỹ thuật mới để cải tạo thế giới”.

Chuyển giao công nghệ: Luật CGCN quy định: “CGCN là chuyển giao quyền sở hữu hoặc quyền sử dụng một phần hoặc toàn bộ công nghệ từ bên có quyền CGCN sang bên nhận công

nghe” (Điều 3. 8, Luật CGCN). Hiện nay, khái niệm CGCN được đề cập trong nhiều tài liệu, dưới nhiều góc độ khác nhau, cụ thể:

3.3.2. Vai trò của hoạt động nghiên cứu khoa học

Trong giai đoạn hiện nay, khoa học và công nghệ giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Dưới tác động của toàn cầu hóa, khoa học, công nghệ (bao gồm cả khoa học tự nhiên – kỹ thuật lẫn khoa học xã hội, nhất là khoa học kinh tế) đã và đang trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp tác động vào đời sống kinh tế - xã hội của mỗi quốc gia, dân tộc, tạo ra sự phát triển vượt bậc so với trước đây.

3.3.3. Thực trạng công tác nghiên cứu khoa học tại Bộ môn tiếng Trung

3.3.3.1. Tình hình công tác nghiên cứu khoa học trong thời gian qua

Số lượng bài báo, đề tài các cấp: Từ kết quả thống kê có thể thấy trong 10 năm qua tổng các đề tài, bài báo, báo cáo hội thảo đạt 192 bài, trong đó có 13 bài báo quốc tế, 24 bài báo trong nước, 11 bài đăng trong kỷ yếu Quốc tế, 6 bài đăng trong kỷ yếu quốc gia, 22 bài đăng trong các hội thảo khác như hội thảo cấp trường, 10 đề tài cấp bộ môn, 51 đề tài cấp cơ sở, 53 đề tài sinh viên và 2 đề tài cấp đại học đã nghiệm thu, hiện còn 6 đề tài cấp đại học đang trong quá trình thực hiện. Đa số các đề tài hiệu quả chưa cao, khó có thể áp dụng và phổ biến rộng rãi.

Các hướng nghiên cứu trong đề tài các cấp: Qua thống kê có thể thấy các hướng nghiên cứu đề tài của giáo viên còn chưa thật sự phong phú, chủ yếu là tập trung xây dựng bài tập, thiết kế bài giảng điện tử và phân tích, khảo sát lỗi sai.

3.3.3.2. Nguyên nhân ảnh hưởng đến hoạt động nghiên cứu khoa học

Nguyên nhân ảnh hưởng đến hoạt động nghiên cứu khoa học của giáo viên: Do nghiên cứu khoa học thực sự là công việc khó; Do vấn đề tài chính và ngân sách dành cho nghiên cứu khoa học còn hạn hẹp; Do thời gian của giáo viên bị hạn chế; Do trình độ, kinh nghiệm của giáo viên chưa cao; Số lượng giáo viên ít, giáo viên kiêm nhiệm nhiều công việc; Do môi trường làm việc và cơ sở vật chất phục vụ cho nghiên cứu còn hạn chế

Nguyên nhân ảnh hưởng đến hoạt động nghiên cứu khoa học của sinh viên: Ảnh hưởng của giáo viên đối với sinh viên; Do thời gian bị hạn chế; Do hiểu biết và nhận thức của sinh viên; Do sinh viên thụ động và không có sự sáng tạo trong học tập; Do chính sách và môi trường học tập

3.3.4. Kiến nghị và đề xuất

3.3.4.1. Kiến nghị và đề xuất trong việc triển khai và thực hiện nghiên cứu

Đề xuất giải pháp đối với Khoa Ngoại ngữ: Bồi dưỡng nhà khoa học có trình độ đạt chuẩn ngoại ngữ; Đổi mới công tác tài chính cho công tác nghiên cứu khoa học ; Khen thưởng và vinh danh cán bộ giáo viên có thành tích xuất sắc trong hoạt động nghiên cứu khoa học; Gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ nghiên cứu khoa học của cán bộ giáo viên với công tác bố trí, sử dụng cán bộ

Đề xuất giải pháp đối với Bộ môn và với giáo viên: hành lập câu lạc bộ nghiên cứu khoa học; Lập các nhóm nghiên cứu ; Tạo động lực, khuyến khích giáo viên tham gia nghiên cứu khoa học; Gắn kết hoạt động nghiên cứu khoa học với hoạt động giảng dạy; Quản lý các kết quả, sản phẩm nghiên cứu khoa học thông qua website; Chú trọng những đề tài, sản phẩm có tính ứng dụng cao.

Đề xuất giải pháp đối với nghiên cứu khoa học của sinh viên: Tổ chức các buổi tư vấn, trao đổi về nghiên cứu khoa học cho sinh viên; Thay đổi nhận thức của sinh viên về nghiên cứu khoa học; Biểu dương sinh viên có thành tích trong nghiên cứu khoa học

3.3.4.2. Kiến nghị và đề xuất trong phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu phải đảm bảo tính khoa học; Nghiên cứu phải đảm bảo tính mục đích; Nghiên cứu phải đảm bảo tính thực tiễn; Nghiên cứu khoa học phải đảm bảo tính hiệu quả

3.3.4.3. Các quy định về phân loại tạp chí, cách thức trình bày bài báo, cấu trúc đề tài NCKH

Phân loại tạp chí theo tiêu chuẩn; Chỉ số ảnh hưởng khoa học; Phân loại chỉ số quản lý ấn phẩm khoa học (ISSN & ISBN) ; Cách thức trình bày bài báo khoa học; Cấu trúc đề tài nghiên cứu khoa học

3.4. Giải pháp trong việc tổ chức và thiết kế các hoạt động ngoại khóa

3.4.1. Khái niệm hoạt động ngoại khóa

Giáo dục ngôn ngữ mục đích chủ yếu là bồi dưỡng năng lực ngôn ngữ và năng lực giao tiếp ngôn ngữ của sinh viên. Lã Tất Tùng (2007) cho rằng: “Năng lực ngôn ngữ chỉ năng lực của một người để nắm bắt kiến thức ngôn ngữ, kiến thức ngữ dụng và những kiến thức liên quan đến ngôn ngữ. Năng lực giao tiếp ngôn ngữ chỉ năng lực của một người dùng ngôn ngữ để giao tiếp”

3.4.2. Ý nghĩa của hoạt động ngoại khóa

Hoạt động ngoại khóa và dạy học trên lớp học là một hệ thống hoàn chỉnh. có tác dụng tương hỗ, bổ sung kiến thức cho nhau, cả hai đều có ý nghĩa quan trọng trong nhiệm vụ dạy học và thực hiện mục đích giáo dục. Với vai trò là một phương thức giáo dục, nó có tác dụng to lớn trong quá trình phát triển giáo dục.

3.4.3. Vai trò của hoạt động ngoại khóa trong dạy học

Hoạt động ngoại khóa trợ giúp cho sinh viên học tập và nắm chắc ngôn ngữ, trong quá trình thực hiện hoạt động, sinh viên cũng có thể bổ sung các kiến thức liên quan đến ngôn ngữ văn hóa. Như vậy có thể thấy hoạt động ngoại khóa có vai trò vô cùng quan trọng trong giảng dạy.

3.4.4. Đặc điểm của hoạt động ngoại khóa

Hoạt động ngoại khóa có thể cung cấp cho sinh viên môi trường ngôn ngữ chân thực, để sinh viên có thể vận dụng những kiến thức đã tiếp nhận vào môi trường học tập tiếng Hán, mục đích cuối cùng là bồi dưỡng năng lực tự học của sinh viên.

3.4.5. Thực trạng về tình hình hoạt động ngoại khóa tại Bộ môn tiếng Trung

3.4.5.1. Tình hình chung

Theo khảo sát thì đa phần sinh viên đều chưa thật sự hứng thú với các loại hoạt động ngoại khóa trên, nguyên nhân do các loại hoạt động này ko hấp dẫn và không gây hứng thú đối với sinh viên, hoạt động ngoại khóa cũng chưa được đầu tư cả về nội dung và chất lượng, tổ chức lại thừa thớt rời rạc, không liên tục nên chưa nhận được sự hưởng ứng từ sinh viên.

3.4.5.2. Nguyên nhân ảnh hưởng đến việc triển khai hoạt động ngoại khóa tại Bộ môn

Hoạt động ngoại khóa chưa đáp ứng được nhu cầu của sinh viên; Hoạt động ngoại khóa thiếu sự chỉ đạo, dẫn dắt nhiệt tình của giáo viên; Hoạt động ngoại khóa chưa có mục tiêu rõ ràng; Hoạt động ngoại khóa tổ chức thừa thớt, ngẫu hứng; Thiếu kinh phí chi trả cho hoạt động

3.4.6. Kiến nghị và đề xuất

3.4.6.1. Kiến nghị và đề xuất trong việc lựa chọn chủ đề, xác định mục tiêu và lựa chọn nội dung cho hoạt động ngoại khóa

Lựa chọn chủ đề hoạt động ngoại khóa phải phù hợp; Mục tiêu của hoạt động ngoại khóa phải cụ thể; Nội dung hoạt động ngoại khóa phải hấp dẫn

3.4.6.2. Kiến nghị và đề xuất trong cách thức thiết kế các hoạt động ngoại khóa

Cần phải sát chủ đề; Cần phải có tính khám phá; Cần phải có tính linh hoạt; Cần phải có tính hợp tác; Cần phải đa dạng; Cần phải chú trọng đến kiến thức, trình độ, sở thích của sinh viên và xã hội ; Cần phải có sự đánh giá về kết quả

3.4.6.3. Kiến nghị và đề xuất trong việc vận dụng các mô hình vào hoạt động ngoại khóa

Kết cấu cơ bản của mô hình hoạt động ngoại khóa; Ứng dụng mô hình nhiệm vụ dạy học vào hoạt động ngoại khóa; Mô hình hoạt động ngoại khóa của Viktor

3.4.6.4. Kiến nghị đề xuất trong công tác tổ chức, triển khai các hoạt động ngoại khóa

Nâng cao sự nhận thức của sinh viên đối với hoạt động ngoại khóa; Giáo viên cần chú trọng lựa chọn chủ đề hoạt động mang tính thời sự; Tổ chức các cuộc thi lấy ý tưởng cho hoạt động ngoại khóa từ sinh viên

3.5. Giải pháp trong việc thiết lập website hỗ trợ việc học tập

3.5.1. Mục đích của website

Với mục đích đưa Internet trợ giúp và tăng cường khả năng tự học cho sinh viên chuyên ngành tiếng Trung, đồng thời mở ra những hướng mới trong việc thiết kế các bài học có ứng dụng yếu tố công nghệ thông tin cho sinh viên, nhóm nghiên cứu đã xây dựng một website học tập, nhằm cung cấp các kiến thức liên quan đến ngôn ngữ Trung Quốc, trang web bao phủ toàn bộ các kiến thức liên quan đến tiếng Trung.

3.5.2. Giải pháp công nghệ của Website

3.5.2.1. Đặt vấn đề bài toán

Với mục đích tương tác ứng dụng công nghệ với người học tiếng Trung, chúng tôi đã xây dựng một Website có hệ thống nguồn dữ liệu học phong góp phần nâng cao hiệu quả học tập cho người học và là nguồn tài liệu quý giá cung cấp cho người nghiên cứu Khoa học, mở rộng được phạm vi tiếp cận người học đối với vấn đề học tiếng Trung.

3.5.2.2. Mục tiêu của hệ thống

- Hệ thống Website sau khi hoàn thành sẽ bao gồm nhiều nội dung, nhiều chủ đề phong phú, nhằm cung cấp cho người học, người nghiên cứu một lượng tài liệu rồi rào qua đó giúp người dùng nâng cao trình độ tiếng Trung cho bản thân.
- Bên cạnh đó, hệ thống cũng cung cấp những nguồn tài nguyên học tập ở dạng tham khảo để người dùng tự luyện tập.

3.5.2.3. Yêu cầu đối với hệ thống

- Hệ thống hoạt động trên môi trường Internet (web-based) và cho phép nhiều người dùng cùng truy cập và sử dụng cùng một lúc.
- Hệ thống phải đáp ứng khả năng an toàn, bảo mật theo 2 mức: mức xác thực người sử dụng, và mức Cơ sở dữ liệu.
- Toàn bộ các dữ liệu cần quản lý, phải được lưu trong Cơ sở dữ liệu được mã hóa và phân quyền truy cập chặt chẽ.
- Tốc độ truy nhập đảm bảo ở mức thích hợp.

3.5.3. Thiết kế hệ thống Website học liệu điện tử

3.5.3.1. Đối tượng sử dụng của hệ thống

Khách (Guest); Người dùng (User); Người quản trị (Admin)

3.5.3.2. Thiết kế kiến trúc của hệ thống

Mô hình client-server là một mô hình nổi tiếng trong mạng máy tính, được áp dụng rất rộng rãi và là mô hình của mọi trang web hiện có. Mỗi phần mềm xây dựng theo mô hình Client/Server sẽ được chia làm hai phần: phần hoạt động trên máy phục vụ gọi là phần phía Server và phần hoạt động trên trạm làm việc gọi là phần phía Client. Với mô hình này các trạm làm việc cũng được gọi là các Client (hay máy Client) còn các máy phục vụ gọi là các Server

3.5.4. Sơ đồ cấu trúc của Website

Bao gồm: Trang chủ; HSK; Kiến thức tiến Hán; Văn hóa Trung Quốc; Tài Nguyên học tập; Hoạt động sinh viên; Tài nguyên học thuật; Trợ giúp.

3.5.5. Tiện ích và quy trình hoạt động của website

3.5.5.1. Tiện ích của website

Có thể sử dụng miễn phí; Là nguồn tài nguyên phong phú, đa dạng; Có thể tương tác trao đổi nguồn ngữ liệu; Được thiết kế với mục đích cung cấp nguồn tài nguyên, học thuật, ngôn ngữ Trung Quốc phong phú đa dạng; Có hai thứ tiếng là tiếng Trung và tiếng Việt nên dễ hiểu và dễ dàng tự học; Tiết kiệm thời gian tra cứu, tìm kiếm kiến thức liên quan; Có hình ảnh, âm thanh, video, phim truyện phù hợp với nội dung, dễ xem, dễ hiểu; Có nhiều dạng bài đọc hiểu và luyện tập kiến thức chữ Hán, từ vựng, ngữ pháp phù hợp trình độ; Có các bài thi thử trình độ HSK cho tất cả các cấp độ.

3.5.5.2. Quy trình hoạt động của website

Bước 1: Xác định được mục tiêu và tính cấp thiết của việc thiết lập website

Bước 2: Xác định cấu trúc và nội dung của website

Bước 3: Tuyển chọn sinh viên tham gia làm website

Bước 4: Thu thập thông tin và nội dung

Bước 5: Tiến hành biên soạn và đưa thông tin lên website

Bước 6: Chạy thử và lấy ý kiến người dùng

Bước 7: Chỉnh sửa và hoàn thiện

Bước 8: Đưa vào sử dụng và liên tục bổ sung nội dung

CHƯƠNG 4

KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM VÀ THẢO LUẬN

4.1. Thông tin điều tra

4.1.1. Mục đích khảo sát

Đánh giá được chính xác thông qua hoạt động ngoại khóa của sinh viên tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên giúp ích được gì cho việc nâng cao kết quả học tập của sinh viên; Đánh giá được chính xác hiệu quả của hệ thống học liệu điện tử trên website “vui học tiếng Hán” đối với việc giảng dạy và học tập tiếng Trung; Tìm ra những nguyên nhân, vấn đề vẫn còn tồn tại chưa phù hợp với môi trường và tình hình học tập tại Khoa Ngoại ngữ - ĐHTN; Đưa ra biện pháp khắc phục để giúp sinh viên chuyên ngành tiếng Trung đạt hiệu quả cao nhất trong học tập.

4.1.2. Nội dung khảo sát

Phiếu khảo sát dành cho sinh viên; Phiếu khảo sát dành cho giáo viên

4.1.3. Đối tượng khảo sát

Sinh viên và giáo viên

4.1.4. Phương pháp khảo sát

Phiếu được thiết kế trên google form, thông qua nhiều hình thức mạng xã hội như facebook, email, messenger, zalo gửi đến giáo viên và sinh viên.

4.2. Kết quả thử nghiệm trong việc tham gia các hoạt động ngoại khóa của sinh viên

4.2.1. Sự hứng thú của người học đối với hoạt động ngoại khóa tổ chức tại Khoa Ngoại ngữ

4.2.2. Các hoạt động ngoại khóa sinh viên đã từng tham gia

4.2.3. Hiệu quả của hoạt động ngoại khóa đối với việc học tập của sinh viên

4.2.4. Khó khăn của sinh viên gặp phải trong quá trình tham gia hoạt động ngoại khóa

4.2.5. Ý kiến đề xuất của sinh viên về việc tổ chức hoạt động ngoại khóa

4.3. Kết quả thử nghiệm đối với website

4.3.1. Kết quả khảo sát đối với sinh viên

4.3.1.1. Ý kiến về hình thức của trang website

4.3.1.2. Ý kiến về nội dung của trang web

4.3.1.3. Ý kiến về hiệu quả sử dụng của trang web

4.3.1.4. Ý kiến để hoàn thiện trang web

4.3.2. Kết quả điều tra đối với giáo viên

4.3.2.1. Ý kiến về hình thức của trang web

4.3.2.2. Ý kiến về nội dung của trang web

4.3.2.3. Ý kiến về hiệu quả sử dụng của trang web

4.3.2.4. Ý kiến để hoàn thiện trang web

4.4. Vấn đề đã giải quyết và vấn đề còn tồn tại của đề tài

4.4.1. Vấn đề đã giải quyết

4.4.1.1. Đã thiết lập và vận hành website hiệu quả

4.4.1.2. Thành lập Ban biên tập Website phục vụ cho việc tổ chức các hoạt động ngoại khóa

4.4.1.3. Sử dụng Website tổ chức các hoạt động ngoại khóa

Thành lập nhóm biên tập bản tin thời sự của Bộ môn; Triển khai các hoạt động thông qua website

4.4.2. Vấn đề còn tồn tại đối với website

Nội dung các phần còn chưa thật sự phong phú; Đội ngũ cộng tác viên số lượng ít, chưa chuyên nghiệp; Giáo viên chưa có kinh nghiệm trong việc điều hành và biên tập website

4.5. Hướng nghiên cứu tiếp theo

1. *Đối với việc biên soạn giáo trình:* Tiến hành nghiên cứu phương thức biên soạn một số giáo trình cấp thiết để phục vụ trong giảng dạy. Lập kế hoạch và thiết kế cấu trúc một số giáo trình môn học một cách cụ thể.

2. *Đối với công tác kiểm tra, đánh giá:* Nghiên cứu các phương pháp đánh giá từng môn học, từng kỹ năng cụ thể.

3. *Đối với công tác nghiên cứu khoa học:* Lập kho dữ liệu các vấn đề, các đề tài cần thiết của giáo viên và sinh viên để có thể phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập. 4. *Đối với việc tổ chức hoạt động ngoại khóa:* Thành lập các nhóm tham gia các hoạt động phục vụ cho website.

5. *Đối với Website:* Tuyển thêm cộng tác viên để tham gia làm các chương trình cho trang web. Thiết kế các đề thi HSK online từ cấp độ 2 đến cấp độ 6 để trợ giúp cho sinh viên trong các kỳ thi lấy chứng chỉ HSK, đồng thời thường xuyên cập nhật tin tức, kiến thức tiếng Hán và văn hóa Trung Quốc.

KẾT LUẬN

Thông qua khảo sát và nghiên cứu về môi trường học tiếng Trung Quốc tại Khoa Ngoại ngữ - Đại học Thái Nguyên, nhóm nghiên cứu đã tiến hành nghiên cứu đề tài và đưa ra một số kết luận như sau:

1. Thông qua nghiên cứu đã tìm ra 5 yếu tố ảnh hưởng đến việc xây dựng môi trường học tập chủ yếu gồm: Động lực của người học, Thái độ của người học, chất lượng trang thiết bị và cơ sở vật chất phục vụ trong giảng dạy và học tập, quan hệ giữa người dạy với người học và giữa người học với nhau, ảnh hưởng của nhân tố văn hóa đối với việc giảng dạy tiếng Trung Quốc.
2. Muốn cải tiến và thiết lập được môi trường cần phải có 6 điều kiện cơ bản, bao gồm: Cơ sở vật chất, tổ chức giáo viên, hệ thống giáo trình, phương pháp giảng dạy và phương thức kiểm tra đánh giá, mô hình lớp học và phương tiện học tập, hoạt động ngoại khóa. Căn cứ vào 6 nguyên nhân cơ bản trên nhóm nghiên cứu đã đưa ra mô hình kết hợp giữa môi trường học tập trong nhà trường và môi trường học tập ngoài lớp học.
3. Nhận thấy được tầm quan trọng của môi trường học tập, nghiên cứu đã đưa ra 5 giải pháp bao gồm: Giải pháp trong công tác biên soạn giáo trình, giải pháp trong việc thay đổi phương thức kiểm tra đánh giá; giải pháp trong việc phát triển công tác nghiên cứu khoa học cho giáo viên và sinh viên; giải pháp trong việc phát triển môi trường thông qua các hoạt động ngoại khóa; giải pháp trong việc phát triển môi trường thông qua website.
4. Thông qua khảo sát về thực trạng môi trường học tập, nhận thấy được nhu cầu của sinh viên về môi trường học tập tương đối cấp bách, nhóm nghiên cứu đã thiết kế Website để cung cấp cho giáo viên và sinh viên một hệ thống học liệu điện tử tổng hợp bao gồm đầy đủ các nội dung về kiến thức tiếng Trung Quốc như chữ Hán, ngữ pháp, từ vựng, tiếng Trung giao tiếp; Văn hóa Trung Quốc; Tài nguyên học tập; Hoạt động sinh viên; Nghiên cứu khoa học. Thông qua website, có thể tạo môi trường hoạt động ngoại khóa cho sinh viên chuyên ngành tiếng Trung, sinh viên có thể thể hiện mình thông qua việc đóng phim, đóng các tình huống hội thoại, làm phát thanh viên, làm biên tập viên, làm người kể chuyện, người dẫn chương trình, làm hướng dẫn viên du lịch, sinh viên cũng có thể được thưởng thức đọc những bài văn hay của chính mình và tất cả sinh viên khác có cơ hội để giao lưu, học hỏi thông qua các dữ liệu được cập nhật trên website.
5. Giải pháp trong việc thiết kế website để hỗ trợ cho việc học tập của của sinh viên và tạo ra sân chơi bổ ích cho sinh viên khi tham gia các hoạt động ngoại khóa thông qua website đã nhận được phản hồi tích cực từ phía người sử dụng.

Bên cạnh những thành quả nghiên cứu đã đạt được, đề tài cũng như sản phẩm của đề tài là trang web cũng không tránh khỏi những hạn chế. Cùng với việc hoàn thiện báo cáo, chúng tôi sẽ tiếp tục điều chỉnh, bổ sung và hoàn thiện website để có thể phát huy được tính ứng dụng tối đa của trang web đối với người sử dụng và có thể tạo ra một sân chơi lành mạnh và bổ ích cho sinh viên trong quá trình tham gia các hoạt động ngoại khóa.